

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐH  
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 119/2020/HNGĐ-ST  
Ngày: 22/9/2020  
(V/v Tranh chấp yêu cầu ly hôn)

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐH - TỈNH BẠC LIÊU**  
**Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Trương Hồng Diễm**

Các hội thẩm nhân dân:

**1/. Ông Nguyễn Thanh Tiền**

**2/. Bà Đỗ Kim Phụng**

Thư ký phiên tòa: **Ông Trương Quốc Đại** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐH tham gia phiên tòa: **Ông Trần Trung Kiên**, Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện ĐH xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 151/2020/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 4 năm 2020 về việc “Tranh chấp yêu cầu ly hôn”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 134/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 8 năm 2020 giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn: Anh Dương Văn X**, sinh năm 1982

Địa chỉ: ấp MĐ, xã LĐĐ, huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu.

**- Bị đơn: Chị Nguyễn Tú D**, sinh năm 1991

Địa chỉ: ấp MĐ, xã LĐĐ, huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu.

*(Anh X có đơn xin vắng mặt, chị D vắng mặt không có lý do)*

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo đơn khởi kiện ngày 17/4/2020, lời khai trong quá trình tố tụng, nguyên đơn anh Dương Văn X trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: giữa anh với chị Nguyễn Tú D đi đến hôn nhân do quen biết, hôn nhân hoàn toàn tự nguyện, được cha mẹ hai bên tổ chức đám cưới theo phong tục tại địa phương vào năm 2016 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân

xã LDD, huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu vào ngày 22/9/2016 và đã được cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật.

Nguyên nhân ly hôn theo anh Xiếu xác định: sau khi cưới nhau khoảng vài tháng thì vợ chồng anh xảy ra mâu thuẫn, cự cãi nhau thì cha mẹ vợ anh rước vợ anh về nhà cho đến nay, hiện vợ chồng anh sống ly thân hơn 02 năm nay. Tuy nhiên, trong khoảng thời gian sống xa nhau không ai quan tâm ai, nay anh nhận thấy vợ chồng không còn khả năng chung sống với nhau được nữa, nên anh yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Nguyễn Tú D.

Về quan hệ con chung: Anh Dương Văn X xác định trong thời gian chung sống vợ chồng có 01 người con chung tên Dương Tài L, sinh ngày 18/4/2017. Hiện nay con đang sống chung với chị Duy. Khi ly hôn anh đồng ý giao con cho chị Duy tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con anh không đặt ra xem xét giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Anh Dương Văn X xác định vợ chồng anh không có tài sản chung và nợ chung nên khi ly hôn anh không đặt ra yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Đối với chị Nguyễn Tú D: Mặc dù chị Duy đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập làm việc và thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng chị Duy vẫn không đến Tòa án để làm việc theo nội dung giấy triệu tập của Tòa án, và cũng không có lý do chính đáng. Do đó, Tòa án sẽ tiến hành giải quyết vắng mặt đối với chị Duy theo đúng trình tự quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐH tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và của nguyên đơn là đúng theo quy định của pháp luật. Đối với bị đơn chị Nguyễn Tú D chấp hành chưa nghiêm theo giấy triệu tập của Tòa án.

Về nội dung vụ án: giữa anh Xiếu và chị Duy kết hôn hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ. Nhưng do thời gian chung sống anh chị phát sinh nhiều mâu thuẫn không hàn gắn được, hiện tại anh Xiếu xác định anh không còn tình cảm với chị Duy, vợ chồng đã sống ly thân với nhau hơn 02 năm nay. Tuy nhiên, trong khoảng thời gian vợ chồng sống xa nhau không ai quan tâm ai hay tìm biện pháp hàn gắn tình cảm vợ chồng. Điều này chứng tỏ cuộc sống vợ chồng giữa anh Xiếu và chị Duy nếu tiếp tục kéo dài thì cũng không còn hạnh phúc, tình trạng hôn nhân đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân của anh chị không đạt được, nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho anh Xiếu được ly hôn với chị Duy là phù hợp với quy định của pháp luật;

Về con chung: Từ lúc vợ chồng anh Xiếu và chị Duy sống ly thân với nhau chị Duy là người trực tiếp nuôi con chung. Chị Duy vẫn đảm bảo về điều kiện nuôi con và sự phát triển của con sau này. Mặc khác, anh Xiếu cũng đồng ý giao con cho chị Duy được tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giao con cho chị Duy được tiếp tục nuôi dưỡng giáo dục con chung là hoàn toàn phù hợp.

Anh Dương Văn X có quyền, nghĩa vụ đến thăm nom chăm sóc con chung không ai được quyền cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Dương Văn X không đặt ra việc cấp dưỡng nuôi con nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết

Về tài sản chung và nợ chung: Anh Dương Văn X xác định vợ chồng không có tài sản chung và nợ chung nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về án phí hôn nhân gia đình thì anh Xiếu phải chịu theo quy định của pháp luật.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở phát biểu của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Xiếu có đơn khởi kiện yêu cầu giải quyết về việc tranh chấp ly hôn với chị Duy. Chị Duy có địa chỉ cư trú tại huyện ĐH. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đông Hải.

Anh Dương Văn X có đơn yêu cầu được vắng mặt tại phiên tòa xét xử sơ thẩm. Căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử chấp nhận và tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh Dương Văn X.

Chị Nguyễn Tú D đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm, nhưng chị Nguyễn Tú D vẫn vắng mặt mà không có lý do chính đáng. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với chị Nguyễn Tú D.

[2] Về nội dung vụ án: giữa anh Xiếu và chị Duy kết hôn hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, đã được Ủy ban nhân dân xã LDD cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn vào ngày 22/9/2016 nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Xét yêu cầu ly hôn của anh Xiếu đối với chị Duy thì Hội đồng xét xử thấy rằng: mục đích của hôn nhân là để tạo dựng một gia đình hạnh phúc, vợ chồng phải biết yêu thương, quý trọng, chăm sóc lẫn nhau, giúp đỡ nhau cùng nhau tiến bộ. Nhưng thời gian chung sống anh Xiếu và chị Duy lại không làm được, mà còn phát sinh nhiều mâu thuẫn không thể hàn gắn lại được. Hiện anh chị đã sống ly thân với nhau 02 năm nhưng cả hai anh chị đều không có biện pháp cụ thể nào để thể hiện anh

chị muốn hàn gắn lại với nhau, anh chị không còn quan tâm chăm sóc cho nhau. Anh Xiếu xác định anh không còn khả năng tiếp tục chung sống với chị Duy, tình cảm vợ chồng không còn. Hội đồng xét xử xét thấy cuộc sống vợ chồng giữa anh Xiếu và chị Duy là không thể hàn gắn lại được, cuộc sống chung đã không còn hạnh phúc, tình trạng hôn nhân của anh chị đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên căn cứ vào Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Xiếu đối với chị Duy là hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật.

Về con chung: Từ lúc vợ chồng anh Xiếu và chị Duy sống ly thân với nhau chị Duy là người trực tiếp nuôi con chung. Chị Duy vẫn đảm bảo về điều kiện nuôi con và sự phát triển của con sau này. Mặc khác, anh Xiếu cũng đồng ý giao con cho chị Duy được tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét giao con cho chị Duy được tiếp tục nuôi dưỡng giáo dục con chung là hoàn toàn phù hợp.

Anh Dương Văn X có quyền, nghĩa vụ đến thăm nom chăm sóc con chung không ai được quyền cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Dương Văn X không đặt ra việc cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết

Về tài sản chung và nợ chung: Anh Dương Văn X xác định vợ chồng không có tài sản chung và nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm anh Xiếu phải chịu theo quy định của pháp luật.

Quan điểm của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa là phù hợp, được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

*Vì các lẽ nêu trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 và điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1/. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Dương Văn X; Xử cho anh Dương Văn X được ly hôn với chị Nguyễn Tú D.

2/. Về con chung: Giao người con chung tên Dương Tài L, sinh ngày 18/4/2017 cho chị Nguyễn Tú D được tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

Anh Dương Văn X được quyền, nghĩa vụ đến thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Dương Văn X không đặt ra việc cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét giải quyết.

3/. Về tài sản chung và nợ chung: không xem xét giải quyết.

4/. Về án phí: Anh Dương Văn X phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0007549 ngày 17 tháng 4 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện ĐH.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho anh Dương Văn X và chị Nguyễn Tú D được biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện ĐH;
- Chi cục THADS huyện ĐH;
- UBND xã LDD;
- Các đương sự;
- Lưu HS vụ án;

**Trương Hồng Diễm**

